

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH THẠNH  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11/2023/HS-ST

Ngày 12-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ**

**- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đặng Nhật Trường**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Võ Văn Bảy;**

2/ Bà **Trần Thị Diễm Châu.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Đặng Thị Mỹ Y** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà **Trần Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Minh H;** Tên gọi khác: H kiểng, sinh năm: 1981; Nơi sinh: A; Nơi cư trú: 224/5 Hà Hoàng Hổ, khóm Đ, phường M, TP L, tỉnh A nghề nghiệp: Làm tH4; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1956; họ tên mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm: 1956 (Chết); anh chị ruột: Có 02 người lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1979; vợ: Nguyễn Thị Bé H1, sinh năm 1987; con : Có 03 người lớn sinh năm 2003 nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/02/2021 bị Tòa án nhân dân Thành phố Lra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng. Ngày 22/7/2022 chấp hành xong quyết định (chưa được xóa tiền sự). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

**2. Trương Ngọc H2;** Tên gọi khác: H2 Bò, sinh năm: 1989; Nơi sinh: A; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Trương Ngọc H3, sinh năm: 1969 (Chết); họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim H4, sinh năm 1970 (Không rõ); anh chị ruột: không; vợ: không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/12/2020 bị Tòa án nhân dân Thành phố L ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 26/8/2022 chấp hành xong quyết định (chưa được xóa tiền sự). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông **Huỳnh Ngọc T1**, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ; (vắng mặt)

2. Ông **Bùi Văn T2**, sinh năm 1963; (vắng mặt)

3. Anh **Bùi Minh L**, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp P, thị trấn P, huyện T, tỉnh A

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 07/12/2022 bị cáo H rủ bị cáo H2 hùn tiền mua ma túy để về sử dụng chung thì bị cáo H2 đồng ý. Khi đó H hùn số tiền 180.000 đồng còn H2 hùn số tiền 100.000 đồng, nhưng H2 sẽ đưa tiền cho H sau và H là người bỏ tiền ra trước để đi mua ma túy. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển số: 66L2-1807 chở H2 đi đến kênh 16, thuộc ấp V, xã V để mua ma túy. Khi cả hai đi đến khoảng giữa kênh 16 gặp một người phụ nữ khoảng 27 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy, loại Heroine, với số tiền 300.000 đồng, nhưng H chỉ đưa cho người phụ nữ số tiền 280.000 đồng, người phụ nữ đó lấy tiền và đồng ý bán ma túy. Khi đó H quay xe đứng cách đó khoảng 5- 7 mét đứng đợi, còn H2 đứng chờ trước cửa nhà để lấy ma túy. Sau đó người phụ nữ đem ma túy ra đưa cho H2, H2 cầm ma túy trong lòng tay phải rồi đi ra xe cho H chở đi tìm nơi sử dụng. Khi cả hai đi đến cuối Kênh 1, thuộc ấp V, xã V thì gặp lực lượng công an đang đi tuần tra, lo sợ bị phát hiện nên H2 ném gói ma túy vừa mua được xuống mặt đường để phi tang, nhưng bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, H và H2 khai nhận trước đó cả hai nhiều lần mua ma túy của người phụ nữ trong kênh 16,

thuộc áp V (không xác định rõ thời gian) với giá tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, mục đích mua ma túy về để sử dụng và đã sử dụng hết

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói ma túy đã niêm phong, tạm giữ một xe mô tô biển kiểm soát 66L2-1807, có số máy: MFM-V121576, số khung: 7A121576.

Tại Kết luận giám định số: 408/KL-KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc gửi giám định, là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng: 0,2236 gam.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSVT ngày 01/3/2023 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, thành phố C giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H và Trương Ngọc H2 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng: Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Đề nghị áp dụng: Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trương Ngọc H2 mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung miễn cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đề nghị hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 408/KL-KTHS, ngày 14/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố C là vật cấm lưu hành.

Đối với chiếc xe mô tô biển số: 66L2-1807, nhãn hiệu PREALMII, màu đỏ đen, số khung: 7A121576, số máy: FMH-V121576, thu giữ của H, qua lời khai ban đầu H khai mua xe mô tô của một người tên Nhựt ở hẻm 3, phường M, Thành phố L, tỉnh A, khi mua xe mô tô không làm hợp đồng mua bán, tuy nhiên qua xác minh tại công an phường M không có người tên N như H đã trình bày. Đồng thời, qua tra cứu xác định được xe mô tô trên do ông Huỳnh T1- sinh năm 1966, nơi thường trú: ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ, đứng tên giấy đăng ký xe, nhưng ông T1 chỉ đứng tên giùm cho người anh rể là ông Bùi Văn T2 - sinh năm 1963, nơi thường trú: Ấp P, thị trấn P, huyện T, tỉnh A Vào ngày 25/11/2022 con trai ông T2 là anh Bùi Minh L - sinh năm 1984, ngụ cùng địa chỉ, điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến

đoạn đường gần cầu Rạch 1, thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố C thì dừng xe lại đậu cặp Quốc lộ 91 để đi vệ sinh thì bị kẻ gian lấy trộm xe mô tô nêu trên. Anh L có đến Công an phường T trình báo sự việc bị mất trộm. Ngày 09/02/2023 Cơ quan điều tra Công an quận T đã ra quyết định tạm giữ và nhận bàn giao xe mô tô biển số 66L2-1807 từ cơ quan điều tra Công an huyện V để thụ lý điều tra theo thẩm quyền nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 07/12/2022 Nguyễn Minh H và Trương Ngọc H2 đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là Heroine, khối lượng 0,2236 gam bằng cách cầm trong tay phải, với mục đích đem đi tìm nơi sử dụng. Hành vi tàng trữ của Nguyễn Minh H và Trương Ngọc H2 đủ yếu tố cấu T1 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của Nguyễn Minh H và Trương Ngọc H2 gây tác hại trước hết cho chính các bị cáo, sau đó là gia đình các

bị cáo và xã hội. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc của bản thân người nghiện và gia đình, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tính chất đồng phạm: Tính chất của đồng phạm là giản đơn; bị cáo H là người rủ H2 đi mua ma túy về cùng sử dụng, H và H2 cùng hùn tiền để mua ma túy. Bị cáo H là người trực tiếp đưa tiền cho người bán còn H2 là người nhận ma túy từ người bán. Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm và đều là người thực hành. Vì vậy, bị cáo H và bị cáo H2 có vai trò ngang nhau trong việc thực hiện tội phạm.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân các bị cáo có nhân thân xấu đều là đối tượng nghiện chất ma túy cả hai bị cáo đều có tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo H và bị cáo H2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị các bị cáo.

*Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, trước và sau thời điểm phạm tội, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 408/KL – KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố C là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô số 66L2-1807, nhãn hiệu PREALMII, màu đỏ đen, số khung: 7A121576, số máy: FMH-V121576 mà Công an huyện V đã thu giữ của bị cáo H ngày 09/02/2023 Cơ quan điều tra Công an quận T đã ra quyết định tạm giữ và nhận bàn giao xe mô tô biển số 66L2-1807, nhãn hiệu PREALMII, màu đỏ đen, số khung: 7A121576, số máy: FMH-V121576 từ cơ quan điều tra Công an huyện

V để thụ lý điều tra theo thẩm quyền trong vụ án khác nên không xem xét giải quyết trong vụ án này là phù hợp.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H và H2 thì Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ các đối tượng trên, nên tiếp tục xác minh khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Bị cáo Nguyễn Minh H và Trương Ngọc H2 pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh H** và **Trương Ngọc H2** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điều 17, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2022

Căn cứ vào: Điều 17, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc H2 **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2022

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 408/KL – KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Cần Thơ.

*(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:06/QĐ-VKSVT ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Thành phố Cần Thơ).*

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Minh H và Trương Ngọc H2 mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND Thành phố C;
- VKSND Thành phố C;
- VKSND huyện V;
- CAND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở Tư pháp Thành phố C;
- Bị cáo;
- Đường sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Nhật Trường**

